

THÔNG TƯ số 119-TTg ngày 14-12-1962
về việc khen thưởng các cơ quan, xí
nghiệp, công trường, trường học, các
đơn vị vũ trang có nhiều thành tích sản
xuất lương thực, thực phẩm trong năm
1963.

Đề đẩy mạnh phong trào thi đua sản xuất lương thực, thực phẩm của các cơ quan, xí nghiệp, công trường, trường học, các đơn vị vũ trang..., với tỉnh Hải-ninh trong năm 1963, ngoài những chính sách khuyến khích sản xuất đã quy định trong chỉ thị số 80-TTg ngày 3 tháng 8 năm 1962, Thủ tướng Chính phủ quyết định việc khen thưởng cho những cơ quan, đơn vị có nhiều thành tích sản xuất như sau:

1. Chính phủ sẽ dành một số giải thưởng bằng hiện vật để thưởng cho những cơ quan, đơn vị nào có nhiều thành tích sản xuất nhất. Số giải thưởng dành cho mỗi loại cơ quan, đơn vị như sau:

— Sáu giải: một giải nhất, hai giải nhì, ba giải ba cho các cơ quan, công trường, xí nghiệp thuộc hệ thống Tổng Công đoàn;

— Bốn giải: một giải nhất, một giải nhì, hai giải ba cho các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống Quân đội nhân dân;

— Bốn giải: một giải nhất, một giải nhì, hai giải ba cho các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống Công an nhân dân vũ trang;

— Bốn giải: một giải nhất, một giải nhì, hai giải ba cho các trường Đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống Bộ Giáo dục.

Mỗi giải nhất trị giá 200 đồng, mỗi giải nhì trị giá 150 đồng, mỗi giải ba trị giá 100 đồng. Hiện vật dùng làm giải thưởng sẽ là những thứ thích hợp với mỗi loại cơ quan, đơn vị.

2. Ngoài phần thưởng bằng hiện vật, Chính phủ còn khen thưởng bằng giấy khen, bằng khen, huân chương cho những cơ quan, đơn vị nào có nhiều thành tích xuất sắc.

3. Đối với những cơ quan, đơn vị có thành tích cần được khuyến khích, nhưng chưa đủ tiêu chuẩn để Chính phủ khen thưởng, thì các Bộ, các ngành và Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh khen thưởng.

Tổng Công đoàn Việt-nam Bộ Giáo dục, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Công-an nhân dân vũ trang phụ trách việc tổ chức, theo dõi và tổng kết phong trào thi đua trong ngành mình, đề nghị lên Chính phủ khen thưởng những cơ quan, đơn vị có thành tích xuất sắc nhất.

Thủ tướng Chính phủ mong rằng Tổng Công đoàn Việt-nam, Bộ Giáo dục, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh công an nhân dân vũ trang chú trọng tăng cường công tác giáo dục nâng cao nhận thức tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ quân đội và Công an nhân dân vũ trang, công nhân, viên chức, sinh

viên và học sinh các trường chuyên nghiệp trung cấp về ý nghĩa và mục đích của cuộc vận động sản xuất lương thực và thực phẩm, đồng thời lấy việc Chính phủ quyết định khen thưởng nói trên để động viên các cơ quan, đơn vị quyết tâm thực hiện tốt chủ trương của Đảng và Chính phủ, để cải thiện thêm đời sống của mình đồng thời góp phần tích cực của mình vào khối lượng lương thực và thực phẩm chung.

Hà-nội, ngày 14 tháng 12 năm 1962

K.T. Thủ tướng Chính phủ.

Phó thủ tướng

PHẠM HÙNG

THÔNG TƯ số 120-TTg ngày 15-12-1962
về việc phân cấp quản lý các trạm thủy
văn cơ bản.

Thủy văn là một ngành nghiên cứu khoa học kỹ thuật thuộc Bộ Thủy lợi và điện lực, hiện có một hệ thống lưới trạm cơ bản rải rác ở các địa phương. Nhiệm vụ của nó là điều tra cơ bản thu thập số liệu phục vụ cho việc nghiên cứu tổng hợp, lập quy hoạch trị thủy và khai thác các dòng sông, công tác phòng chống lụt, thiết kế, thi công và quản lý các công trình xây dựng cơ bản công nông nghiệp, giao thông vận tải và các công trình phục vụ dân sinh khác nhằm phát triển và bảo vệ sản xuất để nâng cao đời sống cho nhân dân.

Hiện nay các trạm thủy văn này vẫn thuộc Bộ Thủy lợi và điện lực trực tiếp quản lý.

Theo yêu cầu phát triển kinh tế, trong mấy năm qua, số trạm thủy văn cơ bản ở các địa phương ngày càng tăng. Do đó có nhiều khó khăn vì lưới trạm ngày càng mở rộng, sự chỉ đạo của Bộ bị hạn chế, không sát được tình hình của trạm. Thực tế trong mấy năm qua, đã có một số thiếu sót trong việc quản lý cán bộ, kiểm tra, giám đốc chỉ tiêu, sử dụng, bảo quản tài sản, v.v... mặc dầu đã được địa phương chú ý giúp đỡ nhưng vì không trực tiếp quản lý nên chưa phát huy được tác dụng vai trò chỉ đạo của địa phương và tác dụng phục vụ của trạm.

Để khắc phục tình trạng trên, nhằm phát huy hơn nữa tác dụng của công tác thủy văn, đáp ứng yêu cầu của sản xuất và xây dựng cơ bản ngày một nhiều. Thủ tướng Chính phủ quyết định phân cấp các trạm thủy văn cơ bản ở các địa phương cho Ủy ban hành chính các khu, tỉnh, thành phố trực tiếp quản lý.

Việc phân cấp quản lý sẽ tiến hành trên nguyên tắc:

1. Đảm bảo quản lý tập trung các trạm thủy văn vào Ủy ban hành chính các khu, thành phố, tỉnh về các mặt tổ chức, cán bộ, kinh phí, tài sản, v.v...

2. Đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất về chuyên môn giữa Bộ Thủy lợi và điện lực với các Ty, Sở:

Nội dung các mặt công tác căn bản cấp và quản lý, nhiệm vụ giữa Bộ với Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh quy định như sau:

— Ủy ban hành chính các khu, thành phố, tỉnh có nhiệm vụ thực hiện kế hoạch củng cố, xây dựng và phát triển công tác thủy văn ở địa phương mình; quản lý các trạm thủy văn cơ bản về các mặt công tác tổ chức, cán bộ, tài vụ, tài sản;

— Hàng năm, căn cứ yêu cầu công tác, lập kế hoạch dự trữ kinh phí và vật tư cho các trạm thủy văn cơ bản và ghi vào ngân sách địa phương (trừ thiết bị máy móc ngoài nước do Bộ ghi vào ngân sách trung ương);

— Về mặt cán bộ, theo chế độ chung về phân cấp quản lý cán bộ của Đảng và Chính phủ, Ủy ban hành chính các khu, thành phố, tỉnh có nhiệm vụ quản lý các cán bộ ở trạm cũng như cán bộ ở Ty (do yêu cầu chuyên môn), Bộ Thủy lợi và điện lực cần nắm cán bộ là trạm trưởng, trạm phó và cán bộ cao cấp kỹ thuật thủy văn;

— Cán bộ thủy văn là cán bộ khoa học kỹ thuật không nên sáo trộn căn đảm bảo cho cán bộ đi sâu vào nghiệp vụ chuyên môn, trước khi điều động, điều chỉnh, đề bạt, hay cho cán bộ thủy văn đi học, Ủy ban hành chính các khu, thành phố, tỉnh phải trao đổi với Bộ Thủy lợi và điện lực;

— Để bảo đảm sự thống nhất về mặt kỹ thuật chuyên môn và phương hướng phát triển công tác thủy văn theo kế hoạch chung của Nhà nước, hàng năm Bộ Thủy lợi và điện lực có trách nhiệm duyệt quy hoạch lưới trạm của địa phương, điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu của sản xuất và nghiên cứu khoa học.

Để đảm bảo thực hiện hai nguyên tắc trên, cần có sự trao đổi quan hệ mật thiết giữa Bộ Thủy lợi và điện lực với Ủy ban hành chính các khu, thành phố, tỉnh trong việc xây dựng kế hoạch hàng năm trước khi ghi vào kế hoạch;

— Về mặt kỹ thuật, Bộ Thủy lợi và điện lực có nhiệm vụ duyệt vị trí các trạm mới, duyệt thiết kế các công trình kỹ thuật (cấp nối, xe, dây tự ghi, bốc hơi v.v...) và phải tuân theo quy trình, quy phạm các chế độ chuyên môn do Bộ Thủy lợi và điện lực quy định;

— Các tài liệu đo đạc của các trạm cần được tập trung về Bộ Thủy lợi và điện lực theo quy định của Bộ;

— Bộ Thủy lợi và điện lực sẽ cung cấp cho địa phương bằng hiện vật, máy móc, thiết bị nhập ở nước ngoài vào; các thiết bị đơn giản trong nước do địa phương tự sản xuất.

Việc bàn giao quản lý các trạm thủy văn cho Ủy ban hành chính các khu, thành phố, tỉnh sẽ thực hiện từ ngày 1 tháng 1 năm 1963;

— Tất cả dự trữ kinh phí sự nghiệp và kiến thiết cơ bản năm 1962 về công tác thủy văn trước do Bộ Thủy lợi và điện lực đảm nhiệm vẫn tiếp tục cấp phát đến 31 tháng 12 năm 1962;

— Về dự trữ kinh phí 1963, Bộ Thủy lợi và điện lực vẫn tiếp tục ghi vào ngân sách của Bộ sau đó thì chuyển về các Ủy ban hành chính địa phương quản lý cấp phát và thanh quyết toán. Kể từ năm 1964 thì các Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh căn cứ vào yêu cầu thực tế của địa phương lập dự trữ và ghi vào ngân sách địa phương.

Để bảo đảm hoàn thành tốt các nhiệm vụ công tác của ngành thủy văn và tăng cường tác dụng phục vụ các ngành, các địa phương, Thủ tướng Chính phủ mong Bộ Thủy lợi và điện lực và Ủy ban hành chính các khu, thành phố, tỉnh thực hiện chu đáo thông tư này theo thời hạn đã nói trên.

Những vấn đề cụ thể, chi tiết, thể thức bàn giao sẽ do Bộ Thủy lợi và điện lực hướng dẫn trong thông tư riêng.

Hà-nội, ngày 15 tháng 12 năm 1962

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

PHẠM HÙNG

CHI THỊ số 123-TTg ngày 15-12-1962 về vấn đề quản lý cảng Hải-phòng

Kính gửi: — Các ông Bộ trưởng các Bộ,
— Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ,
các Tổng cục,
— Ông Chủ tịch Ủy ban hành chính thành phố Hải-phòng.

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp Thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 12-9-1962 nhằm giải quyết những vấn đề về giao thông vận tải,

Căn cứ những ý kiến đã nhất trí trong cuộc họp ngày 11 tháng 10 năm 1962 và ngày 29-10-1962 do Thủ tướng chủ trì, có các Bộ: Bộ Giao thông vận tải, Bộ Ngoại thương, Bộ Công nghiệp nặng, Tổng cục Vật tư, Bộ Nội thương, Bộ Nông trường, Bộ Nông nghiệp, Ủy ban hành chính thành phố Hải-phòng,

Nhằm mục đích tăng cường và cải tiến công tác quản lý cảng Hải-phòng, khắc phục dần những khó khăn và tính chất phức tạp hiện nay của cảng, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị các Bộ, Tổng cục và Ủy ban hành chính thành phố Hải-phòng cần nhận rõ và thực hiện tốt những điều quy định sau đây:

1. Cảng Hải-phòng đảm nhận công việc bốc xếp, giao nhận, bảo quản hàng hóa xuất nhập khẩu của Nhà nước trong phạm vi cảng, quan hệ với tàu bè của nước ngoài và khách quốc tế ra vào... Những việc này đều có liên quan đến các Bộ, các ngành ở Trung ương và Ủy ban hành chính thành phố Hải-phòng cho nên giữa cảng và các cơ quan nói trên